

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Hạ Long, ngày 10 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 100 và Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Điều 280; Điều 357; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 06A/2025/TLST-KDTM ngày 24 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP T (T1); địa chỉ: Tòa nhà T, số E phố L, Phường C, thành phố Hà Nội (trước sáp nhập là số 57, phố L, quận H, thành phố Hà Nội).

- *Người đại diện theo pháp luật:* ông Đỗ Minh P – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* ông Trần Hải L, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ trực tiếp và ông Lê Đức A, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ trực tiếp – Trung tâm xử lý nợ 1 – Khối xử lý và thu hồi nợ Ngân hàng TMCP T.

*** Bị đơn:** Công ty cổ phần H1; địa chỉ trụ sở: phường B, tỉnh Quảng Ninh (trước sáp nhập là khu đô thị M, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

- *Người đại diện theo pháp luật:* ông Vũ Đình H, chức danh: Giám đốc.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông Vũ Văn K, sinh năm 1975; nơi thường trú: phường H, thành phố Hà Nội (trước sáp nhập là nhà số A, Lô C, khu đô thị N, P, quận T, thành phố Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nghĩa vụ trả nợ*: Công ty cổ phần H1 phải trả nợ cho T1 số tiền tạm tính đến ngày 02/7/2025 là 8.609.409.242 đồng, gồm: nợ gốc là 8.048.437.421 đồng; nợ lãi là 560.971.821 đồng (trong đó: quá hạn lãi là 459.457.403 đồng, phạt trên quá hạn gốc là 89.060.779 đồng; phạt trên quá hạn lãi là 12.453.639 đồng). Kể từ ngày tiếp theo (ngày 03/7/2025) cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần H1 còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: 260/2022/HDTT/THN ngày 17/11/2022 ký kết giữa Công ty cổ phần H1 với Ngân hàng TMCP T.

* *Về phương thức trả nợ*: trả làm 05 lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: ngày 25/07/2025 trả 400.000.000 đồng.

+ Lần 2: ngày 25/08/2025 trả 400.000.000 đồng.

+ Lần 3: ngày 25/09/2025 trả 400.000.000 đồng.

+ Lần 4: ngày 27/10/2025 trả 400.000.000 đồng.

+ Lần 5: ngày 28/11/2025 thanh toán toàn bộ số nợ gốc lãi còn lại là 7.009.409.242 đồng và số nợ lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: 260/2022/HDTT/THN ngày 17/11/2022 nêu trên, kể từ ngày 03/7/2025 đến ngày 28/11/2025.

- Trường hợp Công ty cổ phần H1 thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo phương pháp trả nợ nêu trên tại bất kỳ kỳ trả nợ nào thì bị coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với toàn bộ khoản nợ trên và Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm (thể hiện tại Hợp đồng khung về thế chấp động sản số: 378/2022/HDTD/THN ngày 17/11/2022 ký kết giữa Công ty cổ phần H1 với Ngân hàng TMCP T), cụ thể là:

+ Tài sản 1: 01 Xe ô tô tải tự đồ hiệu XCMG, số khung: XUG0080TLNWB01398; số máy: YC6K480GT30KP4X2N30308. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu: Hợp đồng kinh tế số 0607/MVN-HH/HĐKT.2022 ngày 06/07/2022.

+ Tài sản 2: 01 Xe ô tô tải tự đồ hiệu XCMG, số khung: XUG0080TCNWB01378; số máy: YC6K480GT30KP4X2N30357. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu: Hợp đồng kinh tế số 0607/MVN-HH/HĐKT.2022 ngày 06/07/2022.

+ Tài sản 3: 01 Xe ô tô tải tự đồ hiệu XCMG, số khung: XUG0080TTNWB01388; số máy: YC6K480GT30KP4X2N30016. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu: Hợp đồng kinh tế số 0607/MVN-HH/HĐKT.2022 ngày 06/07/2022.

+ Tài sản 4: 01 Xe ô tô tải tự đồ hiệu XCMG, số khung: XUG0080TPNWB01408; số máy: YC6K480GT30KP4X2N30096. Giấy tờ

chứng minh quyền sở hữu: Hợp đồng kinh tế số 0607/MVN-HH/HĐKT.2022 ngày 06/07/2022.

+ Tài sản 5: 01 Xe ô tô tải tự đồ hiệu XCMG, số khung: XUG0080THNWB01368; số máy: YC6K480GT30KP4X2N30021. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu: Hợp đồng kinh tế số 0607/MVN-HH/HĐKT.2022 ngày 06/07/2022.

- Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp nhưng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì Công ty cổ phần H1 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP T.

- Trường hợp Công ty cổ phần H1 không có khả năng trả nợ thì ông Vũ Văn K có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty cổ phần H1 toàn bộ số dư nợ còn lại.

* *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Công ty cổ phần H1 phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 58.304.704đ (năm mươi tám triệu, ba trăm linh bốn nghìn, bảy trăm linh bốn đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP T (T1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 59.310.000đ (năm mươi chín triệu, ba trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng số 00017099 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

* *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Công ty cổ phần H1 tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (Công ty đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, **7b** và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Hồng

